TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **27**/2021/HSPT
Ngày 27/8/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Hữu Việt.

Các thẩm phán: Ông Hồ Thanh Sơn; Ông Hà Văn Chương

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Hằng - Thư ký Tòa án nhân tỉnh Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 41/2021/TLPT-HS ngày 16/7/2021 đối với bị cáo Ma Đình N do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 41/2021/HSST ngày 01/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

Bị cáo có kháng cáo:

Ma Đình N, sinh năm 1999 tại tỉnh Tuyên Quang;

Nơi cư trú: Thôn Đ N, xã L H, huyện Y S, tỉnh Tuyên Quang; dân tộc: Tày; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 02/12; Giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; Con ông Ma Đức L, sinh năm 1977 và con bà Đặng Thị N, sinh năm 1977; vợ con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. (*có mặt tại phiên tòa).*

Người bào chữa cho bị cáo Ma Đình N: Bà Nguyễn Kim Tuyến, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Tuyên Quang. (*có mặt).*

Bị hại: Anh Bàn Văn T, sinh năm 1993. Trú tại thôn Đ M, xã X V, huyện Y S, tỉnh Tuyên Quang (*vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 27/02/2021, Ma Đình N một mình từ nhà đến quán Internet của anh Nguyễn Văn C ở thôn S H 4, xã X V, huyện Y S để chơi điện tử. Khoảng 22 giờ cùng ngày, N ra về thì thấy xe môtô hiệu Honda Blade biển số 22B2-471.26 của Bàn Văn T, trú tại thôn Đèo M, xã X V, huyện Yên Sơn để ở trước cửa quán Internet không có ai trông coi. N nảy sinh ý định trộm cắp xe môtô trên làm phương tiện đi lại nên đã dắt xe đi khoảng 100m về hướng Trạm y tế xã Xuân Vân, dừng lại dùng tay giật biển số, tháo 02 gương chiếu hậu của xe vứt đi. N đấu dây điện để khởi động xe môtô vừa trộm cắp được sau đó điều khiển xe về nhà. Khi N về đến nhà thì gặp bố là ông Ma Đức L, ông L hỏi N "*Xe của ai*", N trả lời "*Mượn của bạn*" rồi đi ngủ.

Đến khoảng 00 giờ 20 phút ngày 28/02/2021, anh T ra cửa quán lấy xe đi về thì không thấy xe đâu, xác định xe bị trộm (do T phải đi Hà Nội làm từ ngày 28/02/2021 đến ngày 03/3/2021, T mới đến Công an huyện Y S trình báo sự việc).

Tại Kết luận định giá tài sản số 12 ngày 11/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Yên Sơn kết luận: Xe môtô nhãn hiệu Honda Blade biển số 22B2-471.26 trị giá 15.280.000 đồng (*Mười lăm triệu hai trăm tám mươi nghìn đồng*).

Từ nội dung trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2021/HSST ngày 01/6/2021, Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn đã tuyên xử:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Ma Đình N phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Xử phạt bị cáo Ma Đình N **01** (*Một*) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại thi hành án.

Ngoài ra án sơ thẩm còn giải quyết trách nhiệm dân sự, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 09/6/2021, bị cáo Ma Đình N kháng cáo về phần hình phạt, xin được hưởng án treo và nêu căn cứ đã trả lại tài sản và bồi thường thêm cho bị hại 6.000.000 đồng; sau khi xét xử sơ thẩm đã nộp tiền án phí, có đơn xin được hưởng án treo kèm theo bản sao Huân chương Kháng chiến hạng Ba của ông Ma Đức T là ông nội của bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo bổ sung thêm nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang phát biểu quan điểm:

Về thủ tục tố tụng đảm bảo đúng quy định pháp luật; đơn kháng cáo của các bị cáo hợp lệ trong hạn luật định; thủ tục giải quyết vụ án đúng trình tự tố tụng.

Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết liên quan vụ án trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra, đánh giá mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt bị cáo Ma Đình N 01 (Một) năm tù về tội Trộm cắp tài sản là đúng người, đúng tội.

Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo của bị cáo, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xuất trình các tài liệu, chứng cứ mới nhưng thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, không chứng minh thêm điều kiện cho bị cáo được hưởng án treo. Tuy nhiên do bị cáo có nhiều tình tiết mới nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b, khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo về xin giảm nhẹ hình phạt, sửa Bản án hình sự số 41/2021/HSST ngày 01/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang về hình phạt đối với bị cáo theo hướng:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Ma Đình N phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Xử phạt bị cáo Ma Đình N **09** (*Chín*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại thi hành án.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm

Người bào chữa cho bị cáo trình bày bản luận cứ bào chữa: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn; bị cáo đã tự nguyện sửa chữa khắc phục hậu quả; bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s, i, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo để cải tạo tại địa phương.

Bị cáo Ma Đình N không có ý kiến tranh luận với Viện kiểm sát. Khi được Hội đồng xét xử cho phép nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục kháng cáo: Bản án sơ thẩm đã tuyên án ngày 01/6/2021 có mặt bị cáo, ngày 09/6/2021, bị cáo Ma Đình N có đơn kháng cáo là trong hạn luật định nên được coi là hợp lệ.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Ma Đình N tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo. Do vậy, có đủ căn cứ xác định: Khoảng 22 giờ ngày 27/02/2021, tại quán Internet của anh Nguyễn Văn C ở thôn Sơn Hạ 4, xã Xuân Vân, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, Ma Đình N đã có hành vi trộm cắp 01 xe môtô nhãn hiệu Honda Blaze, biển số 22B2-471.26 của Bàn Văn T trị giá 15.280.000 đồng (*Mười lăm triệu hai trăm tám mươi nghìn đồng*).

Vì vậy, Toà án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết vụ án, xử phạt bị cáo Ma Đình N 01 (Một) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" là có căn cứ, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội, có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại giai đoạn sơ thẩm và phúc thẩm đều thể hiện bị cáo không có tình tiết tăng nặng; về tình tiết giảm nhẹ, Toà án cấp sơ thẩm đã xác định bị cáo đã tự nguyện sữa chữa, bồi thường thiệt hại; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là đầy đủ, có căn cứ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xuất trình chứng cứ mới nhưng thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, không chứng minh thêm điều kiện cho bị cáo được hưởng án treo. Tuy nhiên do bị cáo có nhiều tình tiết mới nên có căn cứ chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa quyết định của bản án sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo và của Kiểm sát viên tại phiên tòa về việc đề nghị giảm nhẹ mức án cho bị cáo là có căn cứ nên được chấp nhận.

[4] Về trách nhiệm dân sự, về xử lý tài sản, vật chứng bị cáo không kháng cáo, bản án sơ thẩm đã xử lý là có căn cứ nên không xem xét lại.

[5] Về án phí: Do bị cáo kháng cáo được chấp nhận một phần nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm b khoản 1 điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Ma Đình N về xin giảm nhẹ hình phạt, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2021/HSST ngày 01/6/2021 của Toà án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang về hình phạt đối với bị cáo như sau:

Căn cứ : Khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Ma Đình N **09** *(Chín)* tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*". Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại thi hành án.

2. Về án phí: Bị cáo Ma Đình N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (27/8/2021)./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Hồ Hữu Việt

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh T.Quang;
- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh T.Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- TAND + VKSND huyện Yên Sơn;
- CQCSĐT Công an huyện Yên Sơn;
- Chi cục THADS huyện Yên Sơn;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Bị hại.
- Văn phòng TAND tỉnh T.Quang;
- Lưu HS.

***Nơi nhận*:**
- TAND cấp cao tại hà Nội;
- VKSND cấp cao tại hà Nội;
- VKSND tỉnh T.Quang;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh T.Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- Cục THADS tỉnh Tuyên Quang;
- TAND + VKSND huyện Lâm Bình;
- CQCSĐT Công an huyện Lâm Bình;
- Chi cục THADS huyện Lâm Bình;
- Các bị cáo;
- Văn phòng TAND tỉnh T.Quang;
- Lưu HS.
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu.

Hồ Hữu Việt